



## Sân bay quốc tế Đà Nẵng

- Là một trong ba sân bay nhộn nhịp nhất Việt Nam
- Công suất: 12 triệu hành khách / năm
- 09 đường bay nội địa: 697 chuyến bay hàng tuần (2019)
- 37 đường bay quốc tế: 897 chuyến bay hàng tuần (2019)





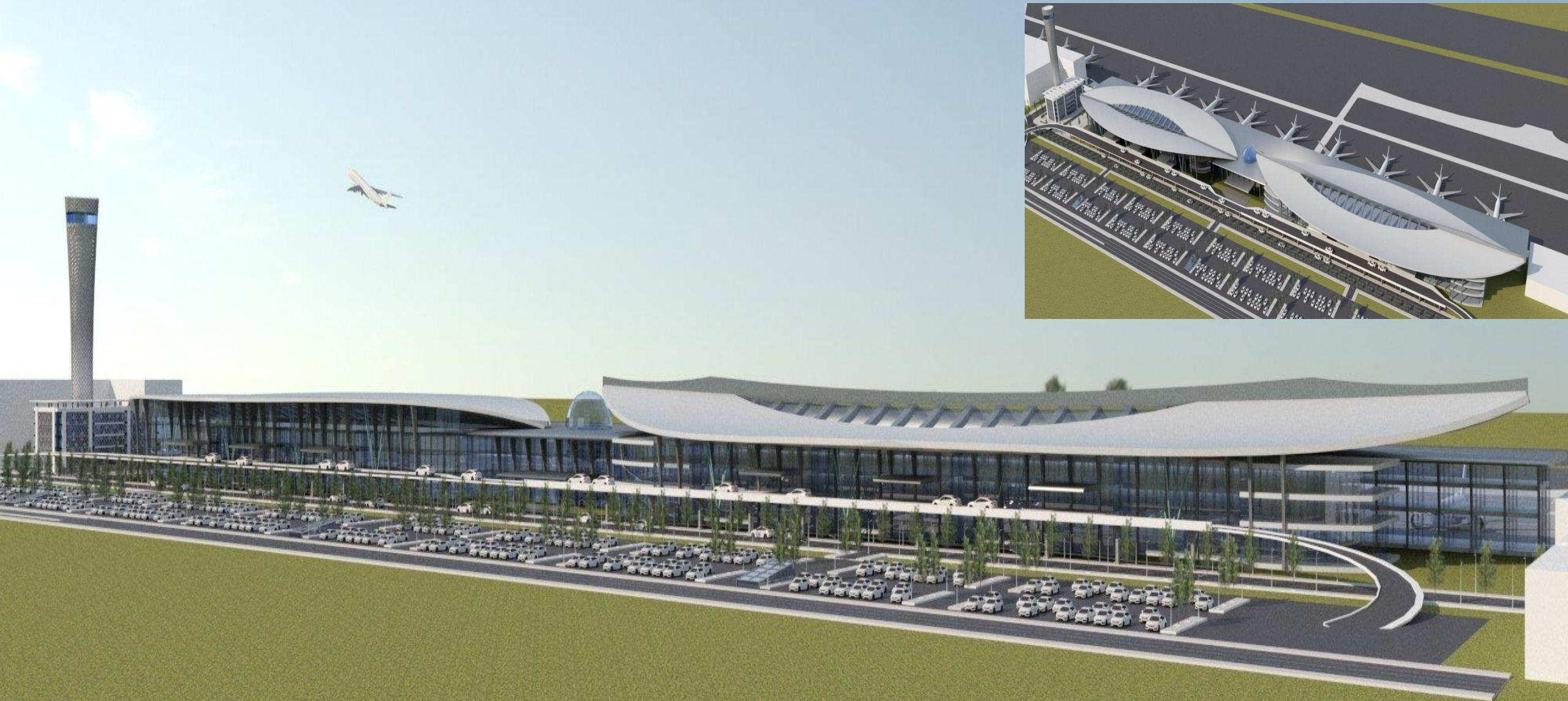
## Dự án mở rộng sân bay quốc tế Đà Nẵng

- Công suất hành khách - 25 triệu lượt/năm vào năm 2030
- Công suất vận chuyển hàng hóa - 200.000 tấn/năm vào năm 2030



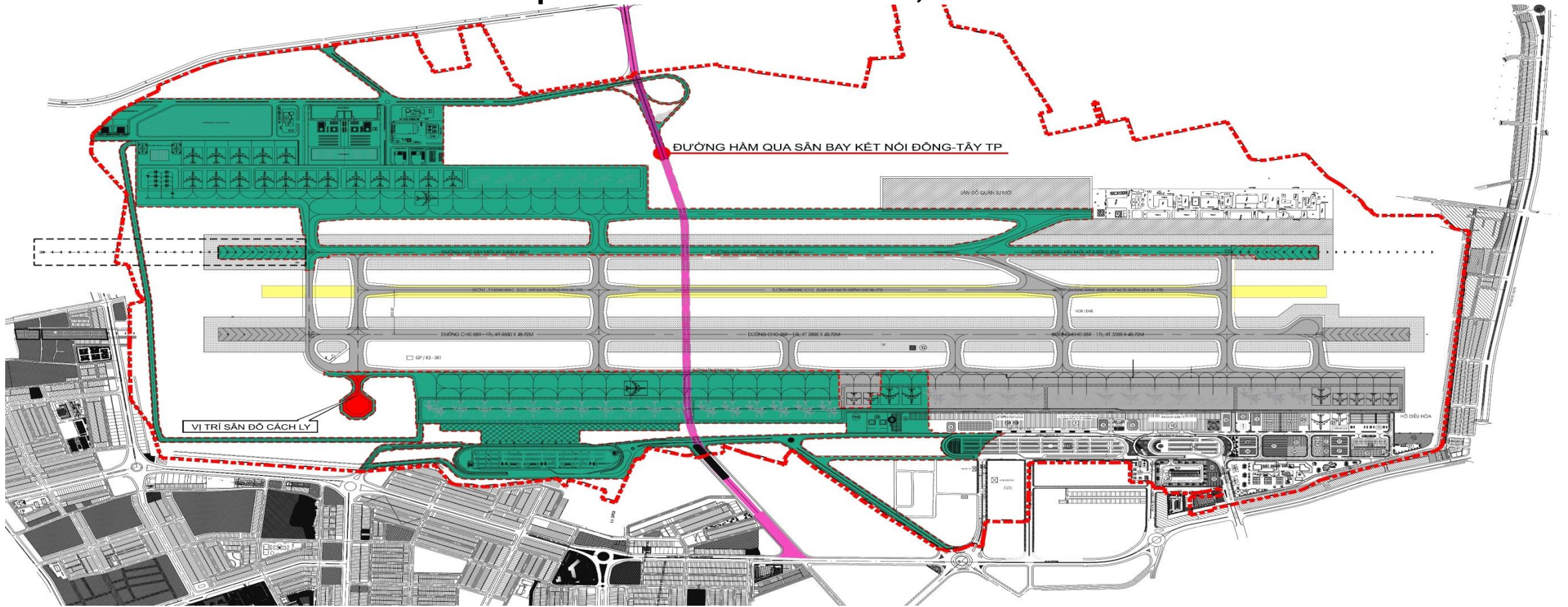
# CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ ĐÀ NẴNG

PHƯƠNG ÁN ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH THỜI KỲ 2021 – 2030, TẦM NHÌN 2050



# CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ ĐÀ NẴNG

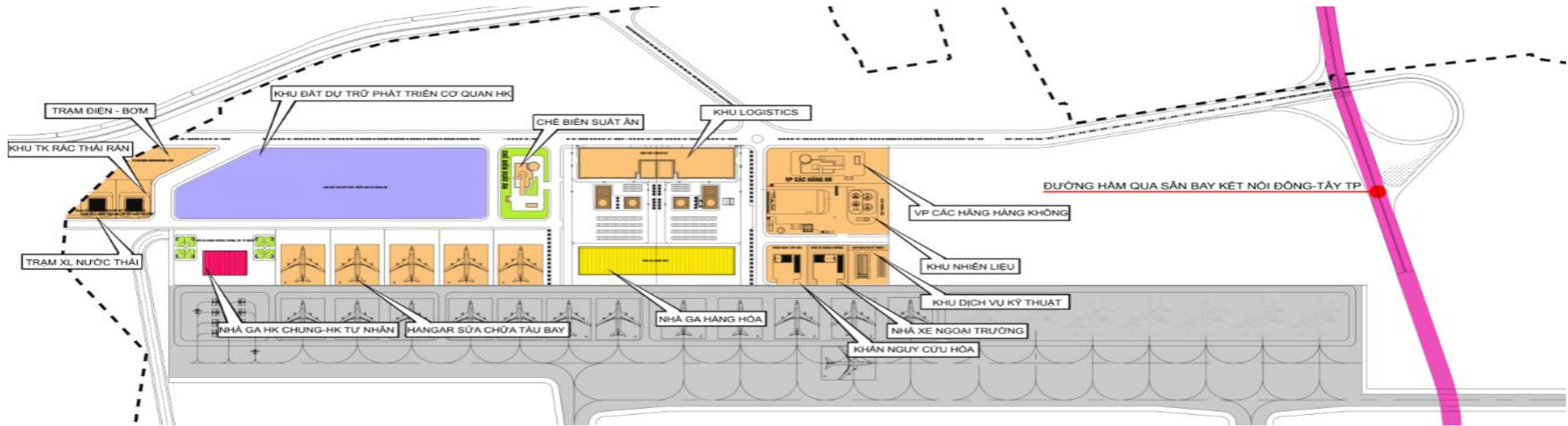
## PHƯƠNG ÁN ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH THỜI KỲ 2021 – 2030, TẦM NHÌN 2050



- **Đường cất hạ cánh:** Giữ nguyên đường cất hạ cánh: 35R-17L. Xây mới 01 đường cất hạ cánh mới về phía Tây.
- **Đường lăn:** Cải tạo đường CHC 35L-17R thành đường lăn song song trung tâm. Xây mới đường lăn song song. Bổ sung đường 01 đường lăn cao tốc và các đường lăn nối.
- **Sân đỗ:** Mở rộng sân đỗ phía Đông. Xây mới sân đỗ phía Tây, đảm bảo cho hoạt động cho hàng không tư nhân, nhà ga hàng hóa, logistics.

# CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ ĐÀ NẴNG

## TỔNG MẶT BẰNG KHU HÀNG KHÔNG DÂN DỤNG – PHÁT TRIỂN VỀ PHÍA TÂY

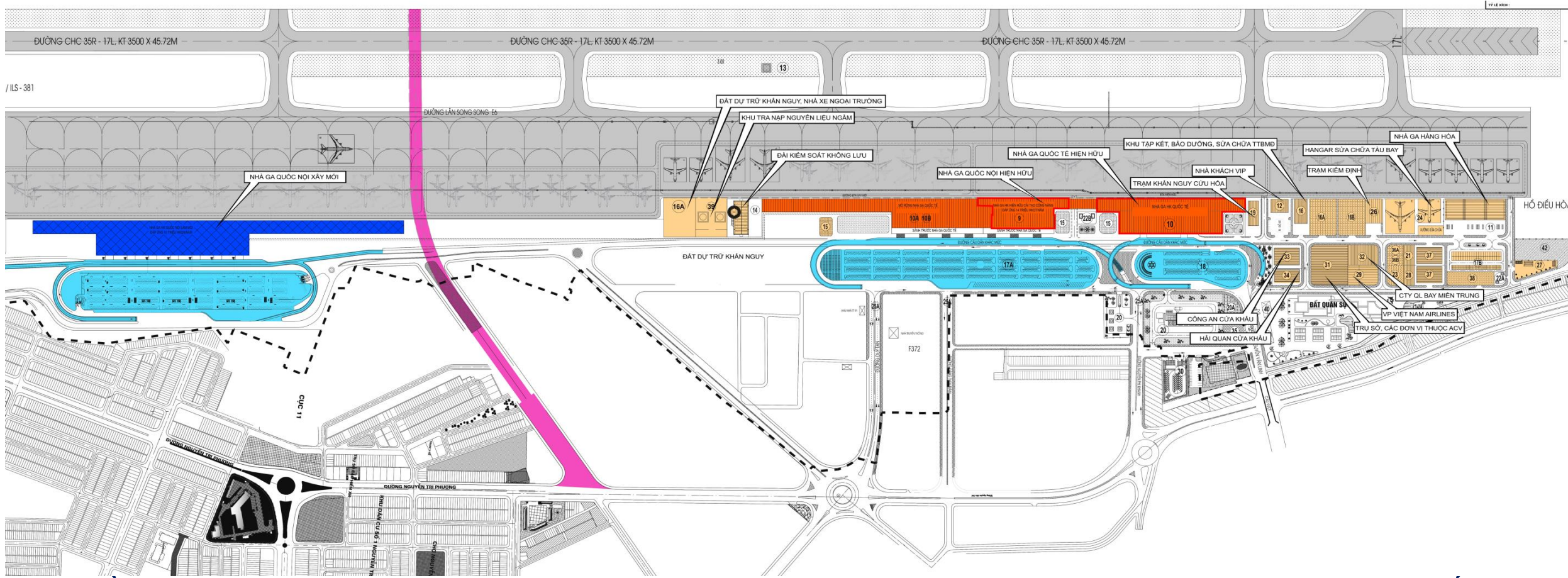


**Cơ sở hạ tầng phụ trợ được quy hoạch bổ sung mới ở khu vực phía Tây sân bay bao gồm:**

- Khu vực kho hàng hóa diện tích 2,25 ha
- Khu vực Logistics diện tích 5,16 ha
- Các hangar (80x110)m phục vụ đậu đỗ, sửa chữa máy bay: 17 vị trí
- Khu vực văn phòng các hãng hàng không và các cơ sở hạ tầng kỹ thuật hỗ trợ khác.

# CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ ĐÀ NẴNG

## TỔNG MẶT BẰNG KHU HÀNG KHÔNG DÂN DỤNG – PHÁT TRIỂN VỀ PHÍA ĐÔNG



Bao gồm nhà ga hành khách nội địa mở rộng (T1) lên trên 10 triệu HK/năm. Trong giai đoạn tiếp theo sẽ kết hợp nhà ga quốc tế cũ (T2) để cải tạo và hợp khối thành nhà ga hàng không Quốc tế đảm bảo công suất khai thác 14-16 triệu HK/ năm. Xây mới nhà ga hàng không Nội địa T3 về phía Nam đảm bảo công suất khai thác 16 triệu hành khách/ năm. Nâng tổng công suất Cảng HKQT Đà Nẵng lên 30 triệu HK/năm

# Dự án Cảng Liên Chiểu



- 450 ha
- 100,000 DWT
- 8,000 TEU



# QUY HOẠCH CẢNG LIÊN CHIỀU VÀ TRUNG TÂM LOGISTICS SAU CẢNG



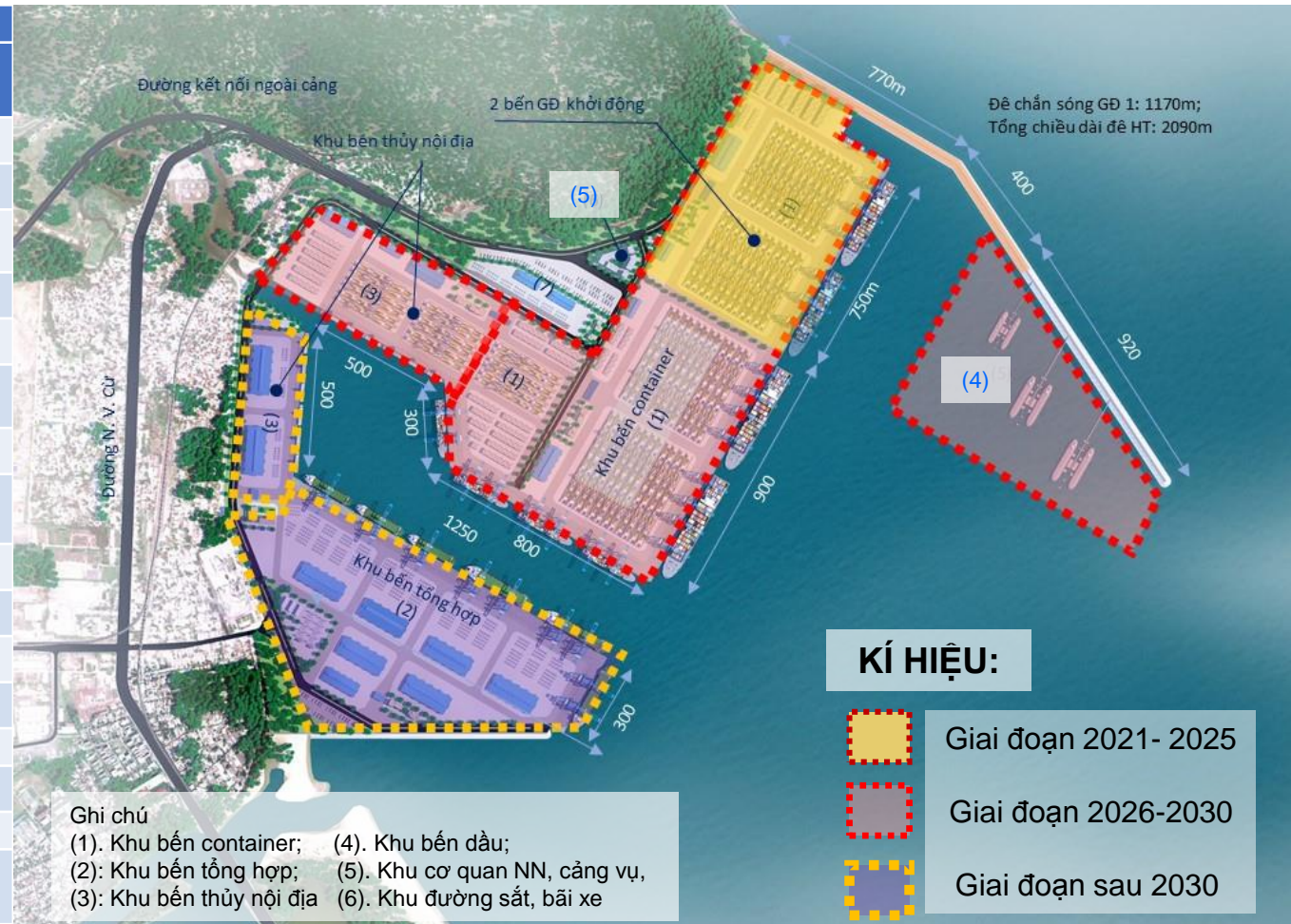


# QUY HOẠCH KHU BẾN LIÊN CHIỀU



## QUY MÔ ĐẦU TƯ

TT	Hạng mục	Đơn vị	Giai đoạn quy hoạch		
			Giai đoạn 2021- 2025	Giai đoạn 2026- 2030	Định hướng đến năm 2050
1	Khu bến container				
	Tổng chiều dài bến	md	750	2.750	2.750
	Cỡ tàu max	teu	8.000	18.000	18.000
	Diện tích chiếm đất	ha	40	114	114
	Công suất	Tr.Teu	1,0÷1,2	3,5÷4,0	3,5÷4,0
2	Khu bến tổng hợp				
	Tổng chiều dài bến	md			1.550
	Cỡ tàu max	DWT	100.000	100.000	100.000
	Diện tích chiếm đất	ha			58
	Công suất	Tr.Tấn			10÷15
3	Khu bến thủy nội địa				
	Tổng chiều dài bến	md	200	700	1.200
	Cỡ tàu max	DWT	5.000	5.000	5.000
4	Khu bến dầu				
	Số bến	bến	3 bến hiện hữu	6	6
	Cỡ tàu max	DWT	7.000	30.000	30.000
5	Bề rộng luồng tàu/ Cao độ nạo vét	m/mHĐ	160/-14	220/-17,2	220/-17,2
6	Đê kè chắn sóng	md	1.170	2.090	2.090



# CÁC KHU CHỨC NĂNG CHÍNH TRUNG TÂM LOGISTICS



Logistics đường sắt



Dịch vụ VP, khách sạn..



TT triển lãm quốc tế



Khu bãi container



Kho hàng, kho ngoại quan



Kho logistics thông minh



TT tài chính, xúc tiến đầu tư

